

**Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI**

# **HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG ĐÀI LOAN**

**Người liên hệ:** Nguyễn Tuấn Anh  
**Tel:** 04.35742161  
**Email:** [anhnt@vcci.com.vn](mailto:anhnt@vcci.com.vn)

**3.2020**

## HỒ SƠ THI TRƯỜNG ĐÀI LOAN

### MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG .....	2
1. Các thông tin cơ bản .....	2
2. Văn hóa – Xã hội.....	3
3. Giáo dục .....	3
4. Phong tục tập quán.....	4
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ .....	4
I. Tổng quan .....	4
2. Các chỉ số kinh tế.....	4
II. QUAN HỆ KINH TẾ - THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM .....	5
1. Hợp tác thương mại.....	5
2. Hợp tác đầu tư.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
3. Hợp tác Lao động.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
4. Hợp tác Du lịch .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
5. Hợp tác Giáo dục.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
III. QUAN HỆ HỢP TÁC VỚI VCCI .....	6
IV. THÔNG TIN HỮU ÍCH .....	6
I. Địa chỉ hữu ích.....	6
2. Visa Đài Loan .....	8
PHỤ LỤC THAM KHẢO .....	11

## I. GIỚI THIỆU CHUNG



### 1. Các thông tin cơ bản

<b>Tên</b>	Đài Loan
<b>Diện tích</b>	35.980 km <sup>2</sup> (trong đó: đất liền: 32.260 km <sup>2</sup> , mặt nước: 3.720 km <sup>2</sup> )
<b>Vị trí địa lý</b>	Đài Loan thuộc khu vực Thái Bình Dương, phía nam giáp với Biển Đông và phía đông giáp với biển Philippines. Đài Loan là một hòn đảo dài 394 km và rộng 144 km, gồm nhiều dãy núi dốc và bao phủ bởi hệ thực vật nhiệt đới và tiểu nhiệt đới. Đài Loan còn một số đảo nhỏ ở kề bên như: Lan Tụy, Lục Đại, quần đảo Bình Hồ, Kim Môn, Mã Tổ...
<b>Dân số</b>	23.545.963 người ( <i>tính đến tháng 7/2018</i> )
<b>Khí hậu</b>	Đài Loan có khí hậu nhiệt đới đại dương. Phần phía bắc của đảo có mùa mưa từ cuối tháng một cho đến cuối tháng 3 do gió mùa đông bắc đem tới. Hòn đảo có khí hậu nóng, ẩm từ tháng 6 đến tháng 9. Vùng trung và nam đảo không có gió mùa đông bắc vào mùa đông. Các thiên tai như bão và động đất thường xuyên xảy ra tại hòn đảo. Mùa bão chủ yếu từ tháng 5 đến tháng 8.
<b>Nhiệt độ</b>	18°C – 34°C
<b>Ngôn ngữ</b>	Ngôn ngữ chính thức được dùng tại Đài Loan là tiếng Phổ thông Trung Quốc (người Đài Loan gọi là Quốc Ngữ), tiếp theo đó là tiếng Mãn Nam (tức tiếng Phúc Kiến), tiếng Hẹ (từ dùng chỉ người Khách gia Trung Quốc, còn gọi là Hakka, Hakas), và một bộ phận nhỏ nói tiếng Cao Sơn (tiếng bản địa, thứ tiếng của dân tộc thiểu số) do đại bộ phận người Đài Loan được di cư từ tỉnh Phúc Kiến và Quảng Đông sang. Tiếng Anh là ngôn ngữ phổ biến tại Đài Loan, một số trường tư có quy mô lớn đã tiến hành giảng dạy bằng tiếng Anh. Tiếng Anh là bắt buộc trong chương trình giảng dạy khi các học sinh bước vào trường tiểu học. Tiếng Anh khá được đề cao trong các trường học Đài Loan
<b>Tôn giáo</b>	Đạo Phật và đạo Giáo 93%; Thiên chúa giáo 4,5%; Khác 2,5%

<b>Đơn vị tiền tệ</b>	Đài tệ (NT\$)
<b>Thể chế hành chính</b>	<p>Theo thể chế Dân chủ nghị viện, chế độ lưỡng viện. Có 21 đơn vị hành chính, 16 hạt và 5 thành phố.</p> <p>Hiến pháp thông qua ngày 1 tháng Giêng năm 1947, sửa đổi năm 1992, 1994 và 1997. Cơ quan lập pháp gồm Viện lập pháp, có 225 ghế, trong đó có 168 ghế được bầu theo phổ thông đầu phiếu, 41 ghế theo tỷ lệ mà các chính đảng nhận được sau khi toàn dân đi bầu, 8 ghế dành cho các cử tri Trung Quốc ở nước ngoài, 8 ghế theo phổ thông đầu phiếu dành cho thổ dân bản xứ, nhiệm kỳ 3 năm. Cơ quan lập pháp gồm 334 ghế, được bầu theo phổ thông đầu phiếu, nhiệm kỳ 4 năm. Đứng đầu vùng lãnh thổ là Tổng thống. Tổng thống và Phó Tổng thống được bầu theo phổ thông đầu phiếu, nhiệm kỳ 4 năm. Thủ tướng do Tổng thống bổ nhiệm đứng đầu Viện hành pháp (chủ tịch cơ quan điều hành).</p>
<b>Đơn vị hành chính</b>	<p>Về đơn vị hành chính, Đài Loan được chia thành 13 thị xã, 3 thành phố, 6 đô thị đặc biệt</p> <p>6 đô thị đặc biệt: Taipei, Kaohsiung, Taichung, Tainan, New Taipei, Taoyuan.</p>
<b>Người đứng đầu chính quyền</b>	Ngày 16/1/2016 Đài Loan tiến hành bầu cử Tổng thống. Bà TSAI Ing-wen ( Chủ tịch Dân Tiến Đảng) đã thắng cử với 56,1% số phiếu. Với chiến thắng đó, Bà TSAI trở thành nữ tổng thống đầu tiên của Đài Loan và chính thức nhậm chức vào ngày 20/5/2016 .
<b>Hệ thống pháp luật</b>	Hệ thống pháp luật của Đài Loan dựa trên hệ thống dân luật (civil law), là hệ thống được áp dụng bởi đa số (trên 60%) các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.
<b>Tham gia các tổ chức Quốc tế</b>	ADB (Taipei, China), APEC (Chinese Taipei), BCIE, ICC (national committees), IOC, ITUC (NGOs), WTO(Taipei, China).

## 2. Văn hóa – Xã hội

Văn hóa Đài Loan là một sự pha trộn của nhiều dòng khác nhau, kết hợp chặt chẽ với các yếu tố của văn hóa cổ truyền Trung Hoa, vốn là nguồn gốc lịch sử và dân tộc của đa số cư dân hiện nay, văn hóa Nhật Bản, tín ngưỡng Khổng Tử và các sắc màu đến từ Phương Tây.

Hệ thống y tế khá hiện đại. Bảo hiểm y tế tư nhân được coi trọng, chính quyền chỉ cung cấp dịch vụ y tế cho những người nghèo.

Tuổi thọ trung bình đạt 79,98 tuổi, nam 76,85, nữ 83,33 tuổi.

Mỗi khu vực của Đài Loan từ bắc, trung, nam đều có những nét độc đáo của riêng mình. Bạn có thể tìm hiểu các hình thức nghệ thuật phong phú và đa dạng của hòn đảo trên mọi đường phố và ngõ, và trong cuộc sống của người dân. Một vài điểm nhấn màu sắc khi bạn đến Đài Loan có thể là: Múa rối tay, làm ô giấy dầu, nặn tò he, thổi tượng bằng đường, túi thơm, điều giấy, thư pháp...

## 3. Giáo dục

Người Đài Loan hết sức coi trọng giáo dục, vì kinh tế tri thức của vùng lãnh thổ này đòi hỏi con người phải có kiến thức và kỹ năng tay nghề cao. Việc học là bắt buộc, miễn phí trong 9 năm (tới 15 tuổi) và đang được dự định tăng lên 12 năm. Đại học được khuyến khích, có trình độ quốc tế, song vẫn nhiều sinh viên ra học ở nước ngoài, nhất là học trên đại học.

#### 4. Phong tục tập quán

Phong tục tập quán của người Đà Loan rất gần gũi với phong tục tập quán của người Việt Nam, thời gian tính theo cả dương lịch và âm lịch, phong tục cúng lễ, đốt hương và vàng mã vào ngày rằm, mùng 1, ngày giỗ thờ cúng tổ tiên. Trong một gia đình thường sống chung các thế hệ ông bà, cha mẹ và con cháu.

Người Đà Loan có thói quen uống trà nóng trong các tách nhỏ và ăn trà. Hàng năm có nhiều lễ hội: những ngày “tiền cũ đón mới” như Giao thừa, Tết Nguyên tiêu, Tết Trung thu, Tết tảo mộ Thanh minh, Tết Đoan ngọ trừ tà ma nguy hiểm, Tết Trung nguyên phổ độ chúng sinh, Tết Trung thu đoàn tụ và Tết Trùng dương kính lão tôn hiền.

## II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

### I. Tổng quan

Từ năm 1950 trở lại đây, Đà Loan chuyển mình từ một nền kinh tế nông nghiệp, chậm phát triển sang một nền công nghiệp phát triển.

Trong thập niên 1960, nhờ đầu tư nước ngoài, nhiều ngành kỹ thuật tiên tiến được đưa vào Đà Loan. Đà Loan nhanh chóng trở thành một trong những vùng lãnh thổ xuất cảng chính các loại máy móc điện tử, thiết bị điện và sản phẩm bằng nhựa.

Sang thập niên 1970, chính quyền Đà Loan tài trợ những dự án quy mô trong các ngành công nghiệp cơ bản như hoá dầu, luyện sắt thép, đóng tàu và tạo điều kiện thuận lợi cho ngành công nghiệp đóng xe hơi lớn mạnh hơn nữa.

Thập niên 1980 đánh dấu thời kỳ tăng triển mạnh các ngành công nghiệp điện tử, chế tạo máy và tin học ở Đà Loan.

Trong thập niên 1990, kinh tế Đà Loan không còn chỉ dựa trên căn bản các ngành công nghiệp sản xuất như trước mà phát triển mạnh ngành dịch vụ. Nền kinh tế Đà Loan khá năng động và được coi là một trong bốn con Rồng ở Đông Á.

Nhằm thực hiện mục tiêu thúc đẩy quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới, Đà Loan đã điều chỉnh chính sách kinh tế đối ngoại, trong đó Đông Nam Á được coi là một thị trường hấp dẫn. Trong những năm cuối thập kỷ 1990, Chính quyền Đà Loan đã đưa ra chính sách tăng cường quan hệ thương mại và đầu tư với Đông Nam Á hay còn gọi là “chính sách hướng Nam”. Với chính sách hướng Nam, qui mô hợp tác thương mại và đầu tư giữa Đà Loan và các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam được mở rộng.

### 2. Các chỉ số kinh tế

	2015	2016	2017
Tỷ lệ tăng trưởng GDP	0.8%	1.4%	2.9%
GDP –per capita	48.500 USD	49.100 USD	50.500USD
GDP theo ngành	Nông nghiệp: 1,8%; Công nghiệp: 36%; Dịch vụ:62,1% (năm 2017)		
Tỷ lệ thất nghiệp	4 %	3,9 %	3,8%
Tỷ lệ lạm phát	-0,3 %	1.4%	0.6%

Kim ngạch xuất khẩu	335,5 tỉ USD	310,4 tỉ USD	349,8 tỉ USD
Mặt hàng xuất khẩu chính	Linh kiện điện tử , sản phẩm hóa chất, linh kiện ô tô/xe máy, tàu thuyền, thiết bị viễn thông không dây, hàng kim loại cơ bản và sản phẩm, sản phẩm quang học...		
Đối tác xuất khẩu chính	Trung Quốc, Hongkong, Mĩ, Nhật Bản, Singapore.		
Kim ngạch nhập khẩu	262,9 tỉ USD	239,3 tỉ USD	269 tỉ USD
Mặt hàng nhập khẩu chính	Điện tử, máy móc, dầu thô, dụng cụ chính xác, hóa chất hữu cơ, kim loại, dệt may		
Đối tác nhập khẩu chính	Trung Quốc, Nhật Bản, Mĩ.		
Tỷ giá tiền tệ	1 USD = 30,68 TWD (năm 2017)		

Nguồn: [www.cia.gov](http://www.cia.gov)

## II. QUAN HỆ KINH TẾ - THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM

Hiện nay, nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam khẳng định kiên trì chính sách “Một nước Trung Hoa”, công nhận nước CHND Trung Hoa là đại diện duy nhất của nhân dân Trung Quốc, Đài Loan là một bộ phận không thể tách rời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Việt Nam chỉ giao lưu về kinh tế, thương mại, đầu tư và văn hóa với Đài Loan, không phát triển quan hệ chính thức với Đài Loan.

Nhằm tăng cường giao lưu kinh tế giữa Việt Nam và Đài Loan, ngày 30/6/1992, Việt Nam và Đài Loan ký Thỏa thuận thiết lập Văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc hai bên. Đến nay, Việt Nam và Đài Loan đã ký kết một số thỏa thuận hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, giáo dục, y tế, nông nghiệp....

### 1. Hợp tác thương mại

#### 1. Về Đầu tư:

Trong năm 2019, tổng số vốn đăng ký đạt 32.367 triệu USD đối tác đầu tư thứ 4/131 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký đạt 31,9 tỷ USD (2.692 dự án). Nếu tính cả nguồn đầu tư từ các nước thứ 3, tổng vốn FDI lũy kế của Đài Loan tại Việt Nam có thể lên tới 50 tỷ USD, chiếm 18,9% tổng vốn FDI vào Việt Nam và có khoảng chênh lệch đến hơn 17 tỷ USD so với Singapore (đối tác FDI thứ 3 của Việt Nam đứng trên Đài Loan.)

Các dự án đầu tư của Đài Loan phân bố 55/63 tỉnh, thành phố của Việt Nam, trong đó Hà Tĩnh đứng đầu với 35 dự án và hơn 11,15 tỷ USD, Bình Dương đứng thứ hai với 832 dự án và 5,39 tỷ USD, đứng thứ ba là Đồng Nai với 330 dự án và 5,17 tỷ USD. Dự án lớn nhất của Đài Loan tại Việt Nam là dự án nhà máy gang thép Formosa và cảng nước sâu Sơn Dương tại Khu kinh tế Vũng Áng, Hà Tĩnh với tổng vốn đăng ký là 10,687 tỷ USD.

#### 2. Về Thương mại:

Năm 2019, kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam - Đài Loan đạt 19,562 tỷ USD tăng 19,4% so với năm 2018. Trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 4,391 tỷ USD (tăng 39,3%), nhập khẩu đạt 15.172 tỷ USD (tăng 14,7%). Tính đến hết năm 2019, Đài Loan là đối tác thương mại lớn thứ 6 của Việt Nam (sau Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Thái Lan). Theo thống kê của phía Đài Loan, Việt Nam là đối tác xuất khẩu lớn thứ 7 của Đài Loan.

### **3. Về Lao động**

Tính đến năm 2019, tổng số lao động Việt Nam đến làm việc tại Đà Loan là 54.480 người (theo thống kê của cơ quan lao động Đà Loan) chiếm 37% trên tổng số 147.387 lao động Việt Nam ra nước ngoài làm việc.

So với các nước cùng đưa lao động vào Đà Loan đến thời điểm này, trong tổng số 705.595 lao động nước ngoài đang làm việc tại Đà Loan thì Việt Nam đứng thứ 2 về tổng lượng và dẫn đầu về số lượng.

Trong năm 2019, số lượng doanh nghiệp mới được phía Đà Loan cấp phép là 09 doanh nghiệp, số lượng doanh nghiệp bị mất giấy phép Đà Loan do chậm làm hồ sơ đổi giấy phép (giấy phép quá hạn là 07 doanh nghiệp). Như vậy, hiện nay số lượng doanh nghiệp Việt Nam tham gia cung ứng lao động sang Đà Loan là 175 doanh nghiệp.

### **5. Về Du lịch:**

Trong năm 2019, Việt Nam đã đón 926.744 lượt khách Đà Loan (tăng 129.8% so với năm 2018 – nguồn Tổng Cục Du lịch) đứng thứ 2 Châu Á về lượng khách đến thăm quan và du lịch tại Việt Nam. Về thể dục thể thao, Ủy ban Olympic Việt Nam và Đà Loan đã ký Bản ghi nhớ hợp tác MOU (tháng 3/2019) có thời hạn đến 31/12/2021.

### **6. Về giao thông vận tải:**

Đến nay đường bay Việt Nam - Đà Loan vẫn là một trong những đường bay sôi động hàng đầu trong các thị trường hàng không đi và đến Việt Nam với 7 hãng hàng không, khai thác 7 đường bay từ 3 điểm Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng đến 4 điểm của Đà Loan (Đà Nẵng, Cao Hùng, Đà Trung, Đà Nam) với tổng tần suất là trên 200 chuyến/tuần.

### **7. Về Khoa học và Công nghệ:**

Hai bên đang tiến hành trao đổi và chuẩn bị cho việc tổ chức Hội thảo chung Việt Nam - Đà Loan về nghiên cứu, xây dựng lộ trình thu hút các Phòng thí nghiệm chuyên ngành trong lĩnh vực công nghệ cao đầu tư và xây dựng tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc (dự kiến tổ chức vào quý III/2019 tại Hà Nội).

Ngày 2/7/2019 đã tổ chức “Diễn đàn hợp tác doanh nghiệp giữa Đà Loan và Việt Nam” tại Thành phố Hồ Chí Minh giữa Viện ứng dụng công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với trung tâm nghiên cứu Phát triển Công nghiệp kim loại Đà Loan để thúc đẩy các nội dung hợp tác, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, thành phố thông minh.

### **8. Về Y tế:**

Trong năm 2019, các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế tiếp tục hợp tác tích cực với các đơn vị phía Đà Loan trong việc trao đổi các đoàn chuyên môn, cử cán bộ sang Đà Loan tham dự các Hội nghị hội thảo quốc tế, tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn.

## **III. QUAN HỆ HỢP TÁC VỚI VCCI**

VCCI và Hiệp hội Hợp tác Kinh tế Quốc tế Đà Loan (CIECA) đã ký thỏa thuận hợp tác năm 1992. Từ đó đến nay hai bên đã tổ chức Hội nghị doanh nghiệp Việt Nam - Đà Loan 20 lần, luân phiên tại Việt Nam và Đà Loan. Hội nghị là diễn đàn để doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp Đà Loan gặp gỡ, tìm hiểu thị trường và cơ hội hợp tác giữa hai bên.

## **IV. THÔNG TIN HỮU ÍCH**

### **I. Địa chỉ hữu ích**



Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
<b>Việt Nam</b>		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI <i>Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội</i>	Tel: 84-4-35742161 Fax:84-4-35742022	<a href="http://www.vcci.com.vn">www.vcci.com.vn</a>
Hiệp hội thương mại Đài Loan tại Việt Nam <i>CR 2-15, 107 Tôn Dật Tiên, P.Tân Phú, Q.7, TP HCM</i>	T: 84-8-54138348 F: 84-8-54138349	<a href="mailto:ctcvnn5@gmail.com">ctcvnn5@gmail.com</a> <a href="http://www.ctcvn.org/">http://www.ctcvn.org/</a>
Văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc tại Hà Nội <i>Tầng 5 tòa nhà HITC, số 239, Đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội</i>  Văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc tại TP.HCM <i>19F, Flemington Tower, 182 Lê Đại Hành, Q.11, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam</i>	T: 84- 4- 38335510 F: 84- 4- 38335509  T: 84-8-39621745 F: 84-8-39651577	<a href="mailto:tecohn@netnam.vn">tecohn@netnam.vn</a> <a href="http://www.taiwanembassy.org">http://www.taiwanembassy.org</a>  <a href="mailto:suggest@tecohcm.org.vn">suggest@tecohcm.org.vn</a> <a href="http://tecohcm.org.vn/vn/">http://tecohcm.org.vn/vn/</a>
Văn phòng đại diện Hiệp hội phát triển ngoại thương Đài Loan (TAITRA) tại Tp Hồ Chí Minh <i>Tầng 16, Tòa nhà Plaza Central, 17 Lê Duẩn, Quận I, TP HCM</i>	T: 84-8- 39390837 F: 84-8- 39390841	<a href="http://hochiminh.taiwantrade.com.tw/">http://hochiminh.taiwantrade.com.tw/</a>
<b>Đài Loan</b>		
Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc <i>3F No. 65 Sung Chiang Road, Taipei, Taiwan</i>	T: +886 2 25166626 F: +886 2 25041761 Lãnh sự: T: +886 2 25166648 F: +886 2 25166625	<a href="mailto:vecotaipei@mofa.gov.vn">vecotaipei@mofa.gov.vn</a> <a href="http://www.vietnamoffice-taipei.org/vi/">http://www.vietnamoffice-taipei.org/vi/</a>
Thương vụ Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc <i>No 101,F3-1, Sung Chiang Road, Taipei, Taiwan</i>	T: +886 2 25036840 F: +886 2 25036842	<a href="mailto:tw@moit.gov.vn">tw@moit.gov.vn</a>
Hiệp hội Hợp tác Kinh tế Quốc tế	T: +886 2 25288833	<a href="http://www.cieca.org.tw">http://www.cieca.org.tw</a>



Đài Loan (CIECA) 7F, 85 Ba De Road, Sec. 4, Taipei 10561, Taiwan	F: +886 2 27425342	
Hiệp hội xuất nhập khẩu Đài Bắc 350 Sung Chiang Road, Taipei, Taiwan Mr. V.C.Chu - Tổng thư ký		<a href="http://www.iatepe.org.tw">http://www.iatepe.org.tw</a> Email: <a href="mailto:iatepe@iatepe.org.tw">iatepe@iatepe.org.tw</a>

## 2. Visa Đài Loan

### **Thủ tục xin visa thường vụ**

- Hộ chiếu bản gốc và bản copy 1 bản. Hộ chiếu phải còn hiệu lực trên 6 tháng.
- Khai đầy đủ mẫu đơn xin Visa 1 bản ( kèm 2 tấm ảnh 4x6 chụp trong 6 tháng gần nhất), đồng thời đương sự phải ký tên.
- Đối với những doanh nhân Việt Nam nếu trên hộ chiếu có những visa chứng tỏ đương sự thường xuyên sang các nước khối EU, Mỹ, Canada, Nhật, Anh, Úc, Newzeland..., yêu cầu đương sự cung cấp giấy chứng nhận việc làm như : chủ doanh nghiệp đứng tên trên giấy phép cung cấp giấy phép kinh doanh, nhân viên trình hợp đồng lao động kèm quyết định cử nhân viên sang Đài Loan công tác, đương sự được miễn cung cấp thư mời hoặc bảo lãnh từ phía đài loan, đều có thể xin cấp visa.

Nếu chưa đáp ứng được điều kiện nêu trên yêu cầu cung cấp:

- Thư mời của công ty phía Đài Loan (trong thư mời phải có đầy đủ thông tin của công ty mời như địa chỉ , điện thoại , số fax... và người mời phải ký tên đóng dấu của công ty)
- Bản sao hộ chiếu có ký tên của người mời.
- Giấy phép kinh doanh bản copy của công ty phía Đài Loan
- Quyết định cử nhân viên sang Đài Loan công tác của công ty Việt Nam, hợp đồng lao động, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội của nhân viên bản chính và bản copy .nếu là chủ doanh nghiệp đứng tên trên giấy phép yêu cầu cung cấp giấy phép kinh doanh..
- Giấy phép kinh doanh của công ty việt nam.
- Nếu uỷ quyền cho người khác đi nộp thay, yêu cầu cung cấp giấy uỷ quyền của công ty Việt Nam nơi đương sự đang công tác, có đóng dấu công ty và chữ ký người phụ trách công ty, kèm chứng minh nhân dân bản chính và bản copy của người nộp thay ( người được uỷ quyền) .
- Căn cứ theo điều khoản thứ 5 qui định về điều lệ thi hành cấp visa cho hộ chiếu người nước ngoài, văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam được quyền yêu cầu phỏng vấn đương sự hoặc yêu cầu đương sự cung cấp những chứng từ hồ sơ có liên quan khác trong việc xin visa của đương sự.

### **Qui định miễn visa du lịch Đài Loan có điều kiện:**

\* Qui định xin visa nhập cảnh du lịch Đài Loan qua mạng (miễn visa du lịch ) đối với công dân 5 nước Ấn Độ, Thái Lan, Việt Nam, Philipine, Indonexia có visa còn hiệu lực (bao gồm cả thẻ cư trú và thẻ cư trú vĩnh viễn) của các nước Mỹ, Canada, Nhật Bản, Anh, Schengen, Châu Âu, Úc và New Zealand.

*Đối tượng:*

*Cập nhật tháng 3/2020*

Công dân 5 nước Ấn Độ, Thái Lan, Việt Nam, Philipine, Indonexia có visa còn hiệu lực (bao gồm cả thẻ cư trú và thẻ cư trú vĩnh viễn) của các nước Mỹ, Canada, Nhật Bản, Anh, Schengen, Châu Âu, Úc và New Zealand được xin visa du lịch ngắn hạn (trong vòng 30 ngày).

*Điều kiện phù hợp:*

1. Khi nhập cảnh hộ chiếu còn hiệu lực từ 6 tháng trở lên.
2. Khi nhập cảnh phải xuất trình được vé máy bay hoặc vé tàu chiều về.
3. Người chưa từng đi lao động Đài Loan.
4. Khi nhập cảnh phải xuất trình được thẻ cư trú, thẻ cư trú vĩnh viễn hoặc visa còn hiệu lực của các nước kể trên. Về nguyên tắc, visa nhập cảnh một lần đã qua sử dụng được xem là không còn hiệu lực; nhưng nếu công dân sau khi đến nước được cấp visa 1 lần đang trên đường trở về Việt Nam muốn xin nhập cảnh Đài Loan mà visa (lúc này đã sử dụng) còn hiệu lực thì vẫn phù hợp với qui định này.

*Trình tự giấy phép:*

Công dân phù hợp các điều kiện nêu trên đăng nhập : <https://immigration.gov.tw> → English → Online Application → (3) People from Southeast Asia should receive an online check if applying via internet của Cục Di dân Đài Loan để điền thông tin và giấy tờ cá nhân, khi đã có giấy phép, công dân có thể dùng giấy này làm thủ tục lên máy bay và các thủ tục kiểm tra khác. Khi nhập cảnh nếu công dân không xuất trình được thẻ cư trú, thẻ cư trú vĩnh viễn, visa có hiệu lực của quốc gia đã đăng kí hoặc các giấy tờ chứng minh nêu trên sẽ không được phép nhập cảnh.

*Những điều cần lưu ý:*

1. Giấy phép được cấp có thời hạn 90 ngày, 7 ngày trước khi hết hạn có thể xin lại, trong thời gian còn hiệu lực có thể sử dụng nhiều lần. Nếu thời hạn visa (bao gồm cả thẻ cư trú, thẻ cư trú vĩnh viễn) ngắn hơn thời hạn của giấy phép thì thời gian nhập cảnh sẽ căn cứ theo thời hạn trên visa (thẻ cư trú, thẻ cư trú vĩnh viễn)
2. Trường hợp điền sai thông tin có thể đăng kí lại.
3. Chỉ chấp nhận người có hộ chiếu thông thường, không chấp nhận hộ chiếu tạm thời, hộ chiếu khẩn cấp, hộ chiếu phi chính thức khác hoặc giấy thông hành.
4. Chỉ chấp nhận người có visa chính thức (bao gồm thẻ cư trú, thẻ cư trú vĩnh viễn), không chấp nhận giấy phép lao động hoặc giấy tờ tương tự khác.
5. Nếu vì hộ chiếu mới, mà visa của các nước trên còn hạn (chưa bị tiêu hủy) hiển thị số hộ chiếu cũ thì vẫn được xin giấy phép này, khi nhập cảnh cần mang theo hộ chiếu cũ để xuất trình visa còn hạn.
6. Công dân mặc dù thỏa mãn các điều kiện nêu trên vẫn phải qua hệ thống xét duyệt của Cục Di dân Đài Loan. Nếu kết quả hiển thị: "Please check with the counter of the Taipei Economic and Cultural Representative Office" tức là hồ sơ không được thông qua, công dân phải đến Văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam xin visa theo trình tự thông thường.

\* Công dân Việt Nam (chưa từng đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài) có visa đi Mỹ, Canada, Anh, Nhật, Úc, New Zealand và visa Schengen Châu Âu (bao gồm cả thẻ định cư) nhưng đã hết thời hạn hiệu lực thì không được áp dụng miễn visa nhập cảnh Đài Loan. Tuy nhiên, khi đến làm thủ tục visa tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam sẽ tùy theo từng trường hợp cụ thể mà không cần phải nộp các giấy tờ chứng minh khác.

**Bảng lệ phí và thời gian trả kết quả**

NỘI DUNG CHI TIẾT		LỆ PHÍ USD/NG- ƯỜI	THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ	GHI CHÚ	
<b>Hộ chiếu</b>	Người lớn	45	2 đến 3 tuần		
	Trẻ em	31	2 đến 3 tuần	Dưới 14 tuổi	
<b>Visa</b>	Phổ thông	Ngắn hạn (một lần)	50	5 ngày làm việc	Phí làm nhanh thu thêm 50% phí quy định
		(Phí làm nhanh)	75	3 ngày làm việc	
		Ngắn hạn (nhiều lần)	100	5 ngày làm việc	
		(Phí làm nhanh)	150	3 ngày làm việc	
	Định cư	66	5 ngày làm việc	Phí làm nhanh thu thêm 50% phí quy định	
		(phí làm nhanh) 99	3 ngày làm việc		
	Hộ chiếu Mỹ	Ngắn hạn (một lần)	160	5 ngày làm việc	Phí làm nhanh thu thêm 50 USD
		Ngắn hạn(làm nhanh)	210	3 ngày làm việc	
		Nhiều lần	270	5 ngày làm việc	
	Lao động	Làm thường	66	5 ngày làm việc	Phí làm nhanh thu thêm 50% phí quy định
Làm nhanh		99	3 ngày làm việc		
<b>Xác nhận giấy tờ</b>	Bản chính	Làm thường	15	2 ngày làm việc	Phí làm nhanh thu thêm 50% phí quy định
		Làm nhanh	22.5	1 ngày làm việc	
	Bản phụ/ bản phôtô	Làm thường	7.5	2 ngày làm việc	
		Làm nhanh	11.25	1 ngày làm việc	
<b>Chứng minh xuất xứ</b>	Bản chính	Làm thường	15	2 ngày làm việc	Phí làm nhanh thu thêm 50% phí quy định
		Làm nhanh	22.5	1 ngày làm việc	
<b>Công chứng di chức</b>	Bản chính		30	2 ngày làm việc	
Điện báo		4			

### 3. Nguồn tham khảo

\*Website các bộ ngành Việt Nam: Bộ Ngoại giao , Bộ Công thương , Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng cục Hải quan , Tổng cục Du lịch , Cục quản lý lao động ngoài nước,....

\*Website CIA – The World Factbook

\*Website Trung tâm dữ liệu Giáo dục Đài Loan tại Việt Nam <http://tweduvn.org/vn/>

\*Website Văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam, Bộ Kinh tế Đài Loan, Hiệp hội Phát triển Ngoại thương Đài Loan (TAITRA).....

\* Các tạp chí nghiên cứu : Tạp chí nghiên cứu Trung Quốc, Tạp chí những vấn đề kinh tế chính trị Thế giới.....

### PHỤ LỤC THAM KHẢO

Bảng 1. Xuất khẩu Việt Nam – Đài Loan 6 tháng đầu năm 2018 – *Nguồn: Tổng cục Hải quan*

Bảng 2: Nhập khẩu Việt Nam – Đài Loan 6 tháng đầu năm 2018 - *Nguồn: Tổng cục Hải Quan*

Bảng 3: Thông tin về Hội chợ triển lãm quốc tế năm 2018 tại Đài Loan - *Nguồn: Thương vụ Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc*

Bảng 1. Xuất khẩu Việt Nam – Đài Loan năm 2019 – *Nguồn: Tổng cục Hải quan*

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5X/TCHQ  
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

**XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU**

Tháng 12 năm 2019

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
<b>ĐÀI LOAN</b>			<b>472.974.413</b>		<b>4.391.557.208</b>
Hàng thủy sản	USD		11.729.256		123.996.686
Hàng rau quả	USD		9.588.105		73.357.647
Hạt điều	Tấn	337	2.793.745	3.262	25.717.561
Chè	Tấn	1.429	2.226.734	19.059	29.803.966
Gạo	Tấn	1.896	923.267	25.443	11.931.575
Sản và các sản phẩm từ sản	Tấn	3.429	1.460.420	32.745	14.348.072
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD		2.817.062		24.819.777
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	USD		1.729.760		28.298.105
Quặng và khoáng sản khác	Tấn	8.500	657.930	180.390	10.715.756
Cianhke và xi măng	Tấn	155.060	5.745.693	1.410.002	54.713.967
Than các loại	Tấn			11.467	1.963.076
Hóa chất	USD		3.288.895		67.685.408
Sản phẩm hóa chất	USD		2.841.930		33.364.764
Phân bón các loại	Tấn	200	53.000	3.222	972.217
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	1.434	3.004.194	12.814	23.133.742
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		4.723.210		50.614.498
Cao su	Tấn	2.423	3.568.449	30.258	43.832.595
Sản phẩm từ cao su	USD		1.064.487		13.416.461
Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	USD		1.957.022		19.267.299
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	USD		413.476		6.115.805
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		5.567.816		73.086.902
Giấy và các sản phẩm từ giấy	USD		10.096.652		103.107.254
Xơ, sợi dệt các loại	Tấn	2.076	5.198.206	19.497	56.816.172
Hàng dệt, may	USD		30.966.679		290.063.179
Giày dép các loại	USD		12.583.039		155.724.610
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	USD		3.250.001		25.040.619
Sản phẩm gốm, sứ	USD		3.474.295		41.296.282
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	USD		530.156		5.848.333
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	USD		46.089		769.417
Sắt thép các loại	Tấn	5.285	3.734.606	204.435	116.205.668
Sản phẩm từ sắt thép	USD		4.373.099		62.338.900
Kim loại thường khác và sản phẩm	USD		4.742.262		61.301.049
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		242.043.917		1.752.780.007
Điện thoại các loại và linh kiện	USD		25.807.615		339.577.918
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	USD		2.250.906		10.461.300
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		19.032.768		203.919.555
Dây điện và dây cáp điện	USD		729.830		5.969.277
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		4.487.914		62.069.787
Sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ	USD		775.551		8.326.979
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	USD		1.355.332		11.034.441
Hàng hóa khác	USD		31.341.043		347.750.583

Bảng 2. Nhập khẩu Việt Nam – Đà Loan 6 tháng đầu năm 2019 – Nguồn: Tổng cục Hải quan



BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5N/TCHQ  
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

**NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU**

Tháng 12 năm 2019

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
<b>ĐÀI LOAN</b>			<b>1.229.105.428</b>		<b>15.172.730.140</b>
Hàng thủy sản	USD		7.371.708		100.434.538
Chế phẩm thực phẩm khác	USD		4.399.386		39.720.302
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	USD		5.898.699		76.369.469
Quặng và khoáng sản khác	Tấn	1.969	1.221.391	16.597	8.413.899
Xăng dầu các loại	Tấn			22.905	14.851.773
Khí đốt hóa lỏng	Tấn			1.679	1.015.480
Sản phẩm khác từ dầu mỏ	USD		11.313.805		119.311.950
Hóa chất	USD		63.280.288		812.161.648
Sản phẩm hóa chất	USD		43.371.327		494.122.449
Dược phẩm	USD		1.227.207		16.239.084
Phân bón các loại	Tấn	8.081	1.127.356	94.387	13.910.215
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	USD		630.228		5.109.764
Thuốc trừ sâu và nguyên liệu	USD		529.974		11.647.084
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	66.893	100.147.360	780.475	1.212.934.604
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		21.479.419		271.321.580
Cao su	Tấn	4.524	8.187.640	53.402	102.850.174
Sản phẩm từ cao su	USD		2.995.235		34.350.439
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		716.363		5.079.246
Giấy các loại	Tấn	20.431	11.743.366	197.505	118.430.157
Sản phẩm từ giấy	USD		5.329.874		41.860.394
Bông các loại	Tấn			507	767.847
Xơ, sợi dệt các loại	Tấn	16.601	31.270.014	173.435	350.008.948
Vải các loại	USD		118.632.013		1.606.898.349
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	USD		29.907.823		415.916.946
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	USD		2.912.283		27.266.752
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	USD		47.682		1.650.262
Phế liệu sắt thép	Tấn	595	355.754	71.817	6.088.015
Sắt thép các loại	Tấn	159.448	82.074.414	1.595.853	940.013.933
Sản phẩm từ sắt thép	USD		10.142.423		140.311.492
Kim loại thường khác	Tấn	5.043	16.565.278	56.076	202.232.700
Sản phẩm từ kim loại thường khác	USD		4.589.383		48.558.101
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		419.577.995		5.532.934.124
Hàng điện gia dụng và linh kiện	USD		739.175		15.779.857
Điện thoại các loại và linh kiện	USD		1.427.817		5.641.488
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	USD		45.541.790		467.054.786
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		135.500.000		1.428.043.222
Dây điện và dây cáp điện	USD		4.831.998		52.963.719
Phương tiện vận tải khác và phụ tùng	USD		82.846		3.636.364
Hàng hóa khác	USD		33.936.114		426.828.986

**Bảng 3: THÔNG TIN VỀ HỘI CHỢ TRIỂN LÃM QUỐC TẾ TẠI ĐÀI LOAN NĂM 2019**

Đơn vị tổ chức: HỘI ĐỒNG PHÁT TRIỂN NGOẠI THƯƠNG ĐÀI LOAN (TAITRA)

Thời gian	Tên triển lãm	Đơn vị tổ chức	Địa điểm
2020/03/07-2020/03/16	<b>Taiwan International Orchid Show</b>	Taiwan External Trade Development Council (TAITRA)	Tainan Exhibition Center
2020/03/12-2020/03/15	<b>Taiwan International Boat Show (Rescheduled.)</b>	Bureau of Foreign Trade, Ministry of Economic Affairs(BOFT), TAITRA	Kaohsiung Exhibition Center
2020/04/15-2020/04/18	<b>Taipei Int'l Auto Parts &amp; Accessories Show</b>	TAITRA	NanGang Exhibition Hall 1F, Taipei
2020/04/15-2020/04/18	<b>Taiwan Motorcycle</b>	TAITRA TTVMA (Taiwan Transportation Vehicle MFRS Association)	Taipei Nangang Exhibition Cent
2020/04/23-2020/04/26	<b>Taipei Int'l Gift &amp; Stationery Show</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1
2020/05/06-2020/05/09	<b>Taipei Intelligent Machine &amp; Manufacturing Technology Show</b>	TAITRA Taiwan Association of Machinery Industry (TAMI)	NanGang Exhibition Hall 1F
2020/05/14-2020/05/16	<b>Taipei Cycle+</b>	TAITRA Taiwan Bicycle Association (TBA) Taiwan Transportation Vehicle Manufacturers Association	NanGang Exhibition Hall 1F
2020/05/14-2020/05/16	<b>Taipei Int'l Sporting Goods Show+</b>	TAITRA Taiwan Sporting Goods Manufacturers Association (TSMA) \ Taipei Sporting Goods Association (TSGA) \ Taiwan Fitness Industry Association (TFIA) \ Taiwan Smart Textiles Association (TSTA) \	TWTC Exhibition Hall 1, TWTC Exhibition Hall 3, NanGang Exhibition Hall 1F
2020/06/02-2020/06/06	<b>COMPUTEX TAIPEI</b>	TAITRA Taipei Computer Association (TCA)	TWTC Exhibition Hall 1, NanGang Exhibition Hall 1F, NanGang Exhibition Hall 4F, TICC, Taipei Nangang Exhibition Cent
2020/06/11-2020/06/13	<b>MEDICAL TAIWAN</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1
2020/06/11-2020/06/13	<b>Taiwan International Beauty Show</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1
2020/06/17-2020/06/20	<b>FOOD TAIPEI</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1, NanGang Exhibition Hall 1F, NanGang Exhibition Hall 4F
2020/06/17-2020/06/20	<b>FOODTECH TAIPEI &amp; BIO/PHARMATECH TAIWAN</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1, NanGang Exhibition Hall 1F, NanGang Exhibition Hall 4F
2020/06/17-2020/06/20	<b>Taiwan HALAL Expo</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1, NanGang Exhibition Hall 1F, NanGang Exhibition Hall 4F
2020/06/17-2020/06/20	<b>Taiwan HORECA</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1, NanGang Exhibition Hall 1F, NanGang Exhibition Hall 4F
2020/06/17-2020/06/20	<b>TAIPEI PACK</b>	TAITRA	TWTC Exhibition Hall 1, NanGang Exhibition Hall 1F, NanGang Exhibition Hall 4F

Lưu ý: Thời gian tổ chức của một số Hội chợ/ Triển lãm đã được thay đổi so với kế hoạch trước đó do ảnh hưởng của dịch bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của virus corona (COVID-19).